

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Giải pháp kỹ thuật thực hiện:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Giải pháp thi công đối với các công tác: quét chất thải rắn sinh hoạt, thu gom chất thải rắn sinh hoạt, thu gom từ thùng rác bên đường, xúc rác, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến bãi xử lý chất thải rắn sinh hoạt.	Có giải pháp thực hiện hợp lý.	Đạt
	Không có giải pháp thực hiện hợp lý.	Không đạt
1.2. Biện pháp thi công đối với các công tác: duy trì vệ sinh dải phân cách, tua vĩa hè, xúc dọn, thu gom, vận chuyển phế thải các loại.	Có giải pháp thực hiện hợp lý.	Đạt
	Không có giải pháp thực hiện hợp lý.	Không đạt
1.3. Biện pháp thi công đối với các công tác: vệ sinh thùng thu gom chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt.	Có giải pháp thực hiện hợp lý.	Đạt
	Không có giải pháp thực hiện hợp lý.	Không đạt
1.4. Hiểu biết và nhận thức của các nhà thầu đối với địa bàn thực hiện công tác vệ sinh.	Có mô tả địa điểm thực hiện vệ sinh, các điểm tập kết, trung chuyển rác, điểm đổ rác, miêu tả các điều kiện thuận lợi và khó khăn.	Đạt
	Không có miêu tả.	Không đạt
1.5. Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh chi tiết trách nhiệm từng người trong sơ đồ tổ chức.	Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là các vị trí cán bộ chủ chốt, điều hành.	Đạt
	Không có sơ đồ, không ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là các vị trí cán bộ chủ chốt, điều hành.	Không đạt
1.6. Giải pháp thực hiện, phòng chống của nhà thầu trong mùa mưa lũ.	Có giải pháp khả thi.	Đạt
	Không có giải pháp khả thi.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là đạt.	

	Các tiêu chuẩn chi tiết nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt
--	--	-----------

2. Tiến độ thực hiện:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thực hiện: đảm bảo thời gian thực hiện 33 tháng , có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thực hiện trong 33 tháng , có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Không có đề xuất thời gian thực hiện trong 33 tháng , có tính đến điều kiện thời tiết.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thực hiện. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thực hiện.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thực hiện hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E - HSMT.	Có Biểu tiến độ thực hiện hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E - HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thực hiện hoặc có Biểu tiến độ thực hiện nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. An toàn lao động, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện.	Không đạt
4.2. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi	Đạt

môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện.	trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện.	
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện.	Không đạt
4.3. An toàn giao thông		
Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp thực hiện.	Có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp thực hiện.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp thực hiện.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng trong vòng 03 năm (2023, 2024 và 2025) trở lại đây.	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng chậm tiến độ, bị phạt chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc vi phạm về chất lượng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động dịch vụ công ích. - Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín khi tham dự các gói thầu tương tự. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng chậm tiến độ, bị phạt chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc vi phạm về chất lượng do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động dịch vụ công ích. - Nhà thầu bị đánh giá về uy tín khi tham dự các gói thầu tương tự hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo, ký kết hợp đồng. 	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.